

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án công trình Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án công trình Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông; dự thảo Nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Điều 20⁽¹⁾ Luật Lâm nghiệp 2017 (được sửa đổi tại Khoản 5 Điều 248 Luật Đất đai 2024), việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án công trình Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông là phù hợp với quy định hiện hành.

2. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Trên cơ sở các quy định về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP (được sửa đổi tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực

⁽¹⁾ Quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, trừ trường hợp thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Dầu khí.”

hiện dự án công trình Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông, cụ thể:

- Diện tích rừng trồng trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác để thực hiện dự án: 0,17 ha.

- Vị trí khu rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Lô 5db, khoảnh 6 - Tiểu khu 208, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông.

- Chức năng rừng: Rừng phòng hộ 0,17 ha.

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng trồng 0,17 ha.

(Thông tin chi tiết tại Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

3. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Qua nghiên cứu thảo luận, trên cơ sở quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định hồ sơ dự án đủ căn cứ, điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về nội dung trình. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung sau:

- Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*). Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể:

+ Chưa có báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo tỷ lệ 1/5.000 kèm theo hồ sơ.

+ Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa nêu nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**”⁽²⁾ đối với diện tích 0,17 ha rừng trồng.

+ Chưa có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ.

+ Chưa có văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật.

⁽²⁾ Tại điểm b khoản 3 Điều 41 Nghị định 156/NĐ-CP (đã được sửa đổi tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP) quy định: “...*Nội dung thẩm định bao gồm: cơ sở pháp lý; thành phần, nội dung hồ sơ; sự cần thiết đầu tư dự án; vị trí tiểu khu, khoảnh, lô, địa danh hành chính, diện tích rừng theo: nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); trữ lượng đối với rừng tự nhiên, **loài cây và trữ lượng đối với rừng trồng** theo báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng; đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Lâm nghiệp...*”

- Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường đi khu sản xuất, thác Siu Pông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án.

- Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó:

+ Điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

+ Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:

“Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp

luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiêu khích mất trật tự xã hội.”

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Hồ Văn Đà